

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc
Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng và vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng.

Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tuyển dụng viên chức nhằm tuyển dụng những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng.

Qua đó bổ sung nguồn nhân lực, tiếp tục xây dựng đội ngũ viên chức đủ về số lượng, đúng cơ cấu, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tuyển dụng viên chức phải đảm bảo nghiêm túc, công khai, khách quan, công bằng theo đúng quy định của pháp luật. Người được tuyển dụng phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

II. CĂN CỨ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Căn cứ: Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng. Đảm bảo về số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

2. Phương thức tuyển dụng: Việc tổ chức tuyển dụng viên chức được thực hiện theo phương thức xét tuyển.

3. Nhu cầu tuyển dụng: 398 chỉ tiêu

4. Số lượng người làm việc

- Số lượng viên chức được giao năm 2024 hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 3.633 người.

- Số lượng người làm việc được giao năm 2024 hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 492 người.

- Số lượng viên chức đã tuyển dụng: 3.328 người làm việc.

- Tổng số lượng người cần tuyển dụng vào viên chức: 398 người.

+ Số lượng người cần tuyển dụng vào viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 186 người.

+ Số lượng người cần tuyển dụng vào viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 212 người.

5. Phạm vi tuyển dụng viên chức:

- Phạm vi về đơn vị: Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng.

- Phạm vi về chức danh nghề nghiệp:

Việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng căn cứ vào vị trí việc làm và tương ứng với các hạng chức danh nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- + Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương.
- + Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương.

III. Tiêu chuẩn, điều kiện, phiếu đăng ký tuyển dụng và ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- Là công dân Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển (*theo mẫu quy định*).
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm.
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ.

- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (cấp độ 2).

- Sử dụng ngoại ngữ:

+ Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở lên: Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp độ 2); hoặc sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

+ Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp độ 1); hoặc sử dụng được ngoại ngữ

hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

IV. Thủ tục đăng ký dự tuyển

1. Thành phần hồ sơ

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.
- Thí sinh đăng ký dự tuyển xét tuyển nếu đang là công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, người làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước, cán bộ, công chức cấp xã, sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp trong quân đội nhân dân và công an nhân dân Việt Nam có nhu cầu dự tuyển xét tuyển viên chức phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

Ngoài ra thí sinh đăng ký dự tuyển có thể cung cấp bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt để Sở Y tế xác định về trình độ chuyên môn, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ.

2. Thời gian nhận phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng.

3. Địa điểm nhận phiếu dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng - Trung tâm hành chính tỉnh Lâm Đồng, số 36 đường Trần Phú, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Số điện thoại liên hệ: 0263.383.3558.

V. Nội dung, hình thức xét tuyển, cách xác định người trúng tuyển và ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

1. Nội dung, hình thức xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, trong đó có xác định văn bằng, chứng chỉ theo vị trí tuyển dụng và tiêu chuẩn tin học và ngoại ngữ như sau:

- Trình độ chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng của đơn vị dự tuyển.

- Tiêu chuẩn về tin học: Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (cấp độ 2).

- Tiêu chuẩn về ngoại ngữ:

+ Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở lên: Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp độ 2) hoặc sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

+ Đối với các chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (cấp độ 1) hoặc sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Người dự tuyển đạt vòng 1 khi đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn nêu trên.

Hoặc người dự tuyển đáp ứng một trong các điều kiện sau về ngoại ngữ thì đáp ứng tiêu chuẩn về ngoại ngữ:

(1) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

(2) Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

(3) Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Đối với người dự tuyển chưa đảm bảo yêu cầu về tin học và ngoại ngữ phải thực hiện làm bài kiểm tra trắc nghiệm trên giấy. Kiểm tra kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (tài liệu ôn tập kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản). Kiểm tra kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tài liệu ôn tập kỹ năng tiếng Anh bậc 1, bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam). Mỗi kỹ năng có 30 câu trắc nghiệm với thời gian kiểm tra 30 phút. Kết quả kiểm tra được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng kỹ năng, nếu trả lời đúng từ 50% số câu trắc nghiệm trở lên cho từng kỹ năng thí sinh dự tuyển được thi tiếp vòng 2 (kết quả dưới 50% cho từng kỹ năng thí sinh sẽ không đủ điều kiện dự tuyển vòng 2).

- **Vòng 2:** Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng bằng hình thức vấn đáp với thang điểm 100 điểm, cụ thể như sau:

+ Hiểu biết về kiến thức chung 02 câu, mỗi câu 20 điểm.

+ Hiểu biết về kiến thức hoạt động nghề nghiệp: 02 câu, mỗi câu 30 điểm.

- Thời gian kiểm tra vấn đáp: Phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian vấn đáp).

- Tài liệu ôn thi: Danh mục tài liệu phục vụ kiểm tra phỏng vấn được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng: sy.t.lamdong.gov.vn.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển.

- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng báo cáo Giám đốc Sở quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 đối vòng 2.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

+ Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

+ Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

4. Hoàn thiện hồ sơ sau khi trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Bản sao có chứng Chỉng chỉ hành nghề hoặc chứng nhận bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp (nếu có).

- Bản sao có chứng thực chứng nhận đối tượng ưu tiên theo quy định (nếu có).
- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Bản sao có chứng thực sổ bảo hiểm xã hội, hợp đồng lao động, quyết định nâng lương (nếu có).
- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp.

5. Hủy kết quả xét tuyển

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.
- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển, Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6. Trường hợp bổ sung người trúng tuyển

Giám đốc Sở quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả xét tuyển thấp hơn liền kề so với kết quả xét tuyển của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển quy định tại (hủy kết quả xét tuyển).

VI. Tổ chức thực hiện

1. Thông báo kế hoạch tuyển dụng viên chức

Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng viên chức trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Lâm Đồng, Báo Lâm Đồng, Cổng thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng, trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng và niêm yết công khai tại Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng và trụ sở làm việc của các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức.

2. Dự kiến thời gian tổ chức tuyển dụng

- Ngày 10/9/2024: Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng viên chức và thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Từ ngày 16/9/2024 đến hết ngày 15/10/2024: Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (bao gồm các giấy tờ kèm theo).
- Ngày 16/9/2024: Ban hành danh mục tài liệu dự tuyển.

- Từ ngày 16/10/2024 đến ngày 22/10/2024: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.
- Từ ngày 23/10/2024 đến ngày 24/10/2024: Thông qua danh sách thí sinh tham dự vòng 1 kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và ngoại ngữ (đối với thí sinh chưa có văn bằng, chứng chỉ).
- Từ ngày 25/10/2024 đến ngày 27/10/2024: Kiểm tra trắc nghiệm kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và ngoại ngữ.
- Từ ngày 28/10/2024 đến ngày 31/10/2024: Thông qua danh sách thí sinh đạt vòng 1 và đủ điều kiện dự tuyển vòng 2; thông báo thời gian, địa điểm xét tuyển vòng 2.
- Từ ngày 02/11/2024 đến ngày 03/11/2024: Tổ chức xét tuyển vòng 2.
- Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 06/11/2024: Họp Hội đồng thông qua kết quả xét tuyển, sau đó hoàn thiện hồ sơ báo cáo Giám đốc Sở công nhận kết quả tuyển dụng.
- Từ ngày 08/11/2024 đến ngày 13/11/2024: Công khai kết quả xét tuyển.
- Ngày 15/11/2024: Thông báo thí sinh trúng tuyển.
- Từ ngày 16/11/2024 đến hết ngày 15/12/2024: Thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

3. Địa điểm tổ chức xét tuyển:

Sở Y tế sẽ thông báo công khai địa điểm xét tuyển trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng và niêm yết công khai tại Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng và trụ sở làm việc của các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức.

4. Kinh phí:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

5. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và các bộ phận giúp việc

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Thành lập các bộ phận giúp việc (*Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch...*) theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và

Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

6. Phân công nhiệm vụ

- Phòng Tổ chức cán bộ

+ Là bộ phận thường trực tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024; phối hợp với các phòng thuộc Sở và các đơn vị liên quan trong việc triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024.

+ Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức giao trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Các phòng chuyên môn, Thanh tra và Văn phòng Sở:

+ Cử thành viên tham gia triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức khi được đề xuất.

+ Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở, Hội đồng tuyển dụng viên chức giao trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Lâm Đồng phối hợp triển khai kế hoạch tuyển dụng theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng năm 2024.

(Đính kèm danh mục vị trí việc làm có nhu cầu tuyển dụng và mẫu phiếu đăng ký dự tuyển)./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Báo Lâm Đồng;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh LD;
- TTTHDL & Chuyển đổi số tỉnh LD;
- BGD SYT;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trong ngành;
- Trang TTĐT SYT;
- Lưu: VT, TCCB, HTHN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Thuận

Danh mục vị trí việc làm có nhu cầu tuyển dụng tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng năm 2024

(Đính kèm Kế hoạch số 890/KH-SYT ngày 30/8/2024 của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng)

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hướng lượng từ ngân sách nhà nước	Hướng lượng từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
Tổng số lượng tuyển dụng				186	212	398		
I	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng			11	0	11		
1	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTKSBT-NVCN-03	V.08.02.06	3		3	Bác sĩ Y học dự phòng	- Khoa phòng, chống bệnh truyền nhiễm (2) - Khoa Kiểm dịch y tế quốc tế (1)
2	Bác sĩ (hạng III)	TTKSBT-NVCN-05	V.08.01.03	5		5	Bác sĩ y khoa	- Khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp (1) - Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng (1) - Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm (2) - Khu điều trị phong Di Linh (1)
3	Điều dưỡng hạng III	TTKSBT-NVCN-10	V.08.05.12	1		1	Cử nhân Điều dưỡng	Khu điều trị phong Di Linh (1)
4	Kế toán viên	TTKSBT-CMDC-07	06.031	2		2	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính - Kế toán
II	Trung tâm Pháp Y tỉnh Lâm Đồng			3	0	3		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTPY- CMCN-02	V.08.01.03	2		2	Bác sĩ y khoa	Khoa Giám định
2	Công nghệ thông tin hạng IV	TTPY- CMDC-07	V.11.06.15	1		1	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Văn phòng
III	Bệnh viện II Lâm Đồng			18	34	52		
1	Bác sĩ (hạng III)	BVII-NVCN-03	V.08.01.03	4	6	10	Bác sĩ y khoa	Các khoa lâm sàng
2	Bác sĩ (hạng III)	BVII-NVCN-03	V.08.01.03		2	2	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Khoa - Răng - Hàm - Mặt
3	Điều dưỡng hạng III	BVII-NVCN-09	V.08.05.12	14	3	17	Cử nhân Điều dưỡng	Các khoa lâm sàng
4	Điều dưỡng hạng IV	BVII-NVCN-10	V.08.05.13		10	10	Cao đẳng Điều dưỡng	Các khoa lâm sàng
5	Hộ sinh hạng III	BVII-NVCN-12	V.08.06.15		2	2	Cử nhân Hộ sinh	Khoa Phụ sản
6	Hộ sinh hạng III	BVII-NVCN-13	V.08.06.16		1	1	Cao đẳng Hộ sinh	Khoa Phụ sản
7	Kỹ thuật y hạng III	BVII-NVCN-15	V.08.07.18		1	1	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm - Giải phẫu bệnh
8	Kỹ thuật y hạng III	BVII-NVCN-15	V.08.07.18		1	1	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
9	Kỹ thuật viên (hạng IV)	BVII-NVCN-24	V.05.02.08		1	1	Cao đẳng điện - điện lạnh	Phòng Hành chính quản trị

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
10	Kỹ thuật viên (hạng IV)	BVII-NVCN-24	V.05.02.08		1	1	Cao đẳng điện công nghiệp	Phòng Hành chính quản trị
11	Chuyên viên về kế hoạch và đầu tư	BVII-CMDC-09	01.003		1	1	Cử nhân: Luật kinh tế, Tài chính	Phòng Kế hoạch tổng hợp
12	Chuyên viên về tổng hợp	BVII-CMDC-10	01.003		1	1	Cử nhân: Quản trị kinh doanh, Quản trị bệnh viện, Hành chính	Phòng Tài chính kế toán
13	Kế toán viên	BVII-CMDC-12	06.031		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính kế toán
14	Lưu trữ viên	BVII-CMDC-16	V.01.02.02		1	1	Tốt nghiệp đại học trở lên ngành lưu trữ. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành lưu trữ	Phòng Hành chính quản trị
15	Công nghệ thông tin hạng III	BVII-CMDC-18	V.11.06.14		2	2	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch tổng hợp
IV	Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch			7	0	7		
1	Điều dưỡng hạng III	BV YHCT PNT-NVCN-03	V.08.05.12	2	0	2	Cử nhân Điều dưỡng	- Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực Chống độc (1) - Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (1)
2	Kỹ thuật y hạng III	BV YHCT PNT-NVCN-05	V.08.07.18	1		1	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Cận lâm sàng
3	Kỹ thuật y hạng IV	BV YHCT PNT-NVCN-06	V.08.07.19	2	0	2	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Cận lâm sàng
4	Điều dưỡng hạng IV	BV YHCT PNT-NVCN-04	V.08.05.13	1	0	1	Cao đẳng Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Khoa Ngoại
5	Điều dưỡng hạng IV	BV YHCT PNT-NVCN-04	V.08.05.13	1	0	1	Cao đẳng Điều dưỡng	Khoa Phụ

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
V	Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc			0	1	1		
1	Chuyên viên về thống kê	BVYHCT BL-CMDC-04	01.003	0	1	1	Cử nhân: Quản trị bệnh viện, Y tế công cộng, Thống kê	Phòng Kế hoạch - Tài chính
VI	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Lâm Đồng			0	1	1		
1	Bác sĩ (hạng III)	BVPHCN-NVCN- 03	V.08.01.03	0	1	1	Bác sĩ y khoa	Khoa Nhi
VII	Bệnh viện Nhi tỉnh Lâm Đồng			2	9	11		
1	Bác sĩ (hạng III)	BVN-NVCN-03	V.08.01.03	1	2	3	Bác sĩ y khoa	- Khoa Ngoại -Phẫu thuật-Gây mê hồi sức (1) - Khoa Mắt, Tai-Mũi-Họng, Răng hàm mặt (1) - Phòng Kế hoạch tổng hợp và Điều dưỡng (1)
2	Điều dưỡng hạng IV	BVN-NVCN-10	V.08.05.13	1	4	5	Cao đẳng Điều dưỡng	- Khoa Nội - Nhiễm (2) - Khoa Khám bệnh và cấp cứu (1) - Khoa Hồi sức tích cực - chống độc (2)
4	Kỹ thuật y hạng III	BVN-NVCN-15	V.08.07.18		1	1	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	Khoa Khám bệnh và Cấp cứu
5	Chuyên viên tổng hợp	BVN-CMDC -01	01.003		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Kế hoạch tổng hợp và Điều dưỡng
6	Dược sĩ (hạng III)	BVN-NVCN-06	V.08.08.22		1	1	Dược sĩ	Khoa Dược
VIII	Trung tâm Y tế thành phố Đà Lạt			34	33	67		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐL-NVCN-02	V.08.01.03	12	30	42	Bác sĩ y khoa	Phòng khám đa khoa Trung tâm, Khoa Y tế dự phòng; Trạm Y tế
2	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTĐL-NVCN-03	V.08.02.06	3		3	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng
3	Dân số viên hạng III	TTYTĐL-NVCN-17	V.08.10.28	3		3	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành y tế công cộng, trường hợp có trình độ đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	- Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Dân số (2) - Trạm Y tế xã Tà Nung (1)

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
4	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTĐL-CMDC-21	V.11.06.14	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính
5	Kỹ sư (hạng III)	TTYTDL-NVCN-20	V.05.02.07	1		1	Kỹ sư: Kỹ thuật điện, điện tử, Kỹ thuật điện tử - Viễn thông	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Dân số
6	Y tế công cộng (hạng III)	TTYTĐL-NVCN-16	V.08.04.10	1		1	Cử nhân Y tế công cộng	Khoa Y tế dự phòng
7	Kỹ thuật y hạng III	BVN-NVCN-15	V.08.07.18	1		1	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	Phòng khám đa khoa Trung tâm
8	Điều dưỡng hạng III	TTYTĐL-NVCN-09	V.08.05.12	5	2	7	Cử nhân Điều dưỡng	- Khoa Y tế dự phòng (1) - Các Trạm Y tế (6)
9	Điều dưỡng hạng IV	TTYTĐL-NVCN-10	V.08.05.13	6		6	Cao đẳng Điều dưỡng	Phòng khám đa khoa, Khoa y tế Dự phòng, Trạm Y tế (6)
10	Hộ sinh hạng IV	TTYTĐL-NVCN-13	V.08.06.16	1		1	Cao đẳng Hộ sinh	Trạm Y tế
11	Kế toán viên	TTYTĐL-CMDC-08	06.031		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính
IX	Trung tâm Y tế huyện Lạc Dương			8	0	8		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTLD-NVCN-02	V.08.01.03	1		1	Bác sĩ y khoa	Khoa Y tế dự phòng
2	Hộ sinh hạng III	TTYTLD-NVCN-10	V.08.06.15	3		3	Cử nhân Hộ sinh	- Phòng Khám đa khoa khu vực Đạ Nhim (1) - Trạm Y tế xã Đạ Sar (1) - Trạm Y tế xã Lát (1)
3	Điều dưỡng hạng III	TTYTLD-NVCN-06	V.08.05.12	2		2	Cử nhân Điều dưỡng	-Trạm Y tế xã Đạ Sar (1) -Trạm Y tế xã Đưng K' Nờ (1)
4	Kế toán viên	TTYTLD-CMDC-08	06.031	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính - Kế toán
5	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTLD-CMDC-12	V.11.06.14	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
X	Trung tâm Y tế huyện Đơn Dương			49	3	52		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐD-NVCN-02	V.08.01.03	3	1	4	Bác sĩ y khoa	- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản (2) - Khoa Nội - Truyền nhiễm (1) - Trạm Y tế xã Đạ Ròn (1)
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐD-NVCN-02	V.08.01.03	1		1	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Khoa Khám bệnh
3	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐD-NVCN-02	V.08.01.03	2		2	Bác sĩ Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng
4	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTĐD-NVCN-04	V.08.02.06	2		2	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng
5	Kỹ thuật y hạng III	TTYTĐD-NVCN-15	V.08.07.18	2		2	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	- Phòng khám đa khoa khu vực D'ran (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Ka Đơn (1)
6	Kỹ thuật y hạng III	TTYTĐD-NVCN-15	V.08.07.18	1		1	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
7	Điều dưỡng hạng III	TTYTĐD-NVCN-09	V.08.05.12	1		1	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa
8	Y tế công cộng (hạng III)	TTYTĐD-NVCN-20	V.08.04.10	10		10	Cử nhân Y tế công cộng	- Khoa Y tế dự phòng (5) - Trạm Y tế xã Lạc Lâm (1) - Trạm Y tế xã Quảng Lập (1) - Trạm Y tế xã Pró (1) - Trạm Y tế xã Tu Tra (1) - Trạm Y tế xã Ka Đơn (1)
9	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTĐD-CMDC-16	V.11.06.14	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKĐK/Trạm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
10	Điều dưỡng hạng IV	TTYTĐD-NVCN-10	V.08.05.13	12	1	13	Cao đẳng Điều dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Y tế dự phòng (3) - Khoa Hồi sức cấp cứu (1) - Khoa Nội - Truyền nhiễm (3) - Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa (1) - Phòng khám đa khoa khu vực D'ran (1) - Trạm Y tế Lạc Xuân (1) - Trạm Y tế xã Đa Ròn (2) - Trạm Y tế xã Ka Đô (1)
11	Hộ sinh hạng IV	TTYTĐD-NVCN-13	V.08.06.16	9		9	Cao đẳng Hộ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe (4) - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản (4) - Trạm Y tế thị trấn Thanh Mỹ (1)
12	Dược hạng IV	TTYTĐD-NVCN-07	V.08.08.23	3		3	Cao đẳng Dược	<ul style="list-style-type: none"> - Trạm Y tế xã Lạc Xuân - Trạm Y tế xã Lạc Lâm (1) - Trạm Y tế xã Ka Đô (1)
13	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTĐD-NVCN-16	V.08.07.19		1	1	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh
14	Dân số viên hạng IV	TTYTĐD-NVCN-22	V.08.10.29	1		1	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành dân số - y tế. Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng ở các chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đào tạo đạt chuẩn viên chức dân số hoặc tương đương	Trạm Y tế xã D'ran
15	Kế toán viên trung cấp	TTYTĐD-CMDC-16	06.032	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính - Kế toán

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
XI	Trung tâm Y tế huyện Đức Trọng			4	50	54		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐTr-NVCN-02	V.08.01.03	3	13	16	Bác sĩ y khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Khám bệnh - Cấp cứu (3) - Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa (2) - Khoa Hồi sức tích cực (2) - Khoa Nội - Truyền nhiễm (2) - Khoa Nhi (2) - Trạm Y tế xã Hiệp An (1) - Trạm Y tế xã Hiệp Thạnh (1) - Trạm Y tế xã Tân Hội (1) - Trạm Y tế xã Tà Năng (1) - Trạm Y tế xã Đa Quýn (1)
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐTr-NVCN-02	V.08.01.03		3	3	Bác sĩ Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
3	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTĐTr-NVCN-04	V.08.02.06		1	1	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế công cộng và An toàn thực phẩm
4	Điều dưỡng hạng III	TTYTĐTr-NVCN-09	V.08.05.12		7	7	Cử nhân Điều dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa (1) - Khoa Khám bệnh - Cấp cứu (1) - Trạm Y tế xã Tân Hội (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Ninh Gia (1) - Trạm Y tế xã Hiệp An (1) - Trạm Y tế thị trấn Liên Nghĩa (1) - Trạm Y tế thị trấn Liên Hiệp (1)
5	Hộ sinh hạng III	TTYTĐTr-NVCN-12	V.08.06.15		1	1	Cử nhân Hộ sinh	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản
6	Y tế công cộng (hạng III)	TTYTĐTr-NVCN-20	V.08.04.10		1	1	Cử nhân Y tế công cộng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS
7	Dân số viên hạng III	TTYTĐTr-NVCN-21	V.08.10.28		1	1	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	Trạm Y tế xã Tà Hine
8	Chuyên viên về Cải cách hành chính	TTYTĐTr-CMDC-07	01.003	1		1	Cử nhân: Luật, Hành chính học	Phòng Tổ chức - Hành chính

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Nhu cầu tuyển dụng				
				Số lượng tuyển dụng		Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
				Hướng lượng từ ngân sách nhà nước	Hướng lượng từ nguồn thu sự nghiệp			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
9	Kế toán viên	TTYTĐTr-CMDC-15	06.031		2	2	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính - Kế toán
10	Y sĩ hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-23	V.08.03.07		2	2	Y sĩ	- Trạm Y tế xã Hiệp An (1) - Trạm Y tế xã N' Thol Hạ (1)
11	Y sĩ hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-23	V.08.03.07		4	4	Y sĩ Y học cổ truyền	- Trạm Y tế xã Hiệp Thạnh (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Đà Loan (1) - Trạm Y tế xã Tà Năng (1) - Trạm Y tế xã Đa Quyển (1)
12	Điều dưỡng hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-10	V.08.05.13		8	8	Cao đẳng Điều dưỡng	- Khoa Hồi sức tích cực (1) - Khoa Nội - Truyền nhiễm (1) - Khoa Nhi (1) - Khoa Chẩn đoán hình ảnh (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Ninh Gia (1) - Trạm Y tế xã Hiệp An (1) - Trạm Y tế xã Hiệp Thạnh (1) - Trạm Y tế thị trấn Liên Nghĩa (1)
13	Hộ sinh hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-13	V.08.06.16		1	1	Cao đẳng Hộ sinh	Trạm Y tế Tà Năng
14	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-16	V.08.07.19		1	1	Cao đẳng kỹ thuật Xét nghiệm y học	Khoa Xét nghiệm - Kiểm soát nhiễm khuẩn
15	Dược hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-07	V.08.08.23		4	4	Cao đẳng Dược	- Phòng khám đa khoa khu vực Đà Loan (1) - Trạm Y tế Tà Hine (1) - Trạm Y tế Tà Năng (1) - Trạm Y tế Đa Quyển (1)
16	Dân số viên hạng IV	TTYTĐTr-NVCN-22	V.08.10.29		1	1	Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành dân số - y tế trở lên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên ở các chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đào tạo đạt chuẩn viên chức dân số hoặc tương đương	Trạm Y tế xã Ninh Loan

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
XII	Trung tâm Y tế huyện Lâm Hà			0	3	3		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTLH-NVCN-02	V.08.01.03		1	1	Bác sĩ Y khoa	Trạm Y tế xã Phi Tô
2	Kỹ thuật y hạng III	TTYTLH-NVCN-15	V.08.07.18		1	1	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
3	Kế toán viên	TTYTLH-CMDC-15	06.031		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính - Kế toán
XIII	Trung tâm Y tế huyện Đam Rông			0	14	14		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐR-NVCN-02	V.08.01.03		2	2	Bác sĩ Y khoa	- Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh (1) - Trạm Y tế xã Đa Năng (1)
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐR-NVCN-02	V.08.01.03		1	1	Bác sĩ Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng
3	Điều dưỡng hạng III	TTYTĐR-NVCN-09	V.08.05.12		1	1	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa
4	Kỹ thuật y hạng III	TTYTĐR-NVCN-15	V.08.07.18		2	2	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	- Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu - Xét nghiệm & Chẩn đoán hình ảnh (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Phi Liêng (1)
5	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTĐR-NVCN-16	V.08.07.19		1	1	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	Phòng khám đa khoa khu vực Đa Tông
6	Kỹ sư hạng III	TTYTĐR-NVCN-25	V.05.02.07		1	1	Kỹ sư: Kỹ thuật điện, điện tử, Kỹ thuật điện tử - Viễn thông, Kỹ thuật y sinh	Khoa Dược - Trang thiết bị y tế - Vật tư y tế
7	Kế toán viên	TTYTĐR-CMDC-15	06.031		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính	Phòng Tài chính Kế toán

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
8	Chuyên viên về tổng hợp	TTYTĐR-CMDC-09	01.003		1	1	Cử nhân: Quản trị kinh doanh, Quản trị bệnh viện, Hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính
9	Y sĩ hạng IV	TTYTĐR-CMNV-23	V.08.03.07		2	2	Y sĩ	- Trạm Y tế xã Liêng Srôngh (1) - Trạm Y tế xã Phi Liêng (1)
10	Chuyên viên về thống kê	TTYTĐR-CMDC-02	01.003		1	1	Cử nhân: Luật, Quản trị bệnh viện, Y tế công cộng, Thống kê	Phòng Tổ chức - Hành chính
11	Cán sự hành chính văn phòng	TTYTĐR-CMDC-11	01.004		1	1	Trung cấp trở lên: Luật, Hành chính văn phòng, Quản trị kinh doanh	Phòng Tổ chức - Hành chính
XIV	Trung tâm Y tế huyện Di Linh			1	32	33		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTDL-NVCN-02	V.08.01.03		7	7	Bác sĩ y khoa	- Khoa Nội - Truyền nhiễm (1) - Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Tân Thương (1) - Trạm Y tế xã Gung Ré (1), - Trạm Y tế xã Sơn Điền (1), - Trạm Y tế thị trấn Di Linh (1), - Trạm Y tế xã Đinh Trang Hòa (1)
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTDL-NVCN-02	V.08.01.03		1	1	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Khoa Khám bệnh
3	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTDL-NVCN-04	V.08.02.06		2	2	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng
4	Kỹ thuật y hạng III	TTYTDL-NVCN-15	V.08.07.18		2	2	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	- Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh (1) - Phòng khám đa khoa khu vực Tân Thương (1)
5	Điều dưỡng hạng III	TTYTDL-NVCN-09	V.08.05.12		5	5	Cử nhân Điều dưỡng	- Khoa Nội - Truyền nhiễm (3) - Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc (2)
6	Công tác xã hội viên	TTYTDL-NVCN-24	V.09.04.02		1	1	Cử nhân Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
7	Kỹ sư (hạng III)	TTYTDL-NVCN-25	V.05.02.07		1	1	Kỹ sư: Kỹ thuật điện, điện tử, Kỹ thuật điện tử - Viễn thông, Kỹ thuật y sinh	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế
8	Kỹ sư (hạng III)	TTYTDL-NVCN-25	V.05.02.07		1	1	Kỹ sư: Công nghệ thực phẩm, Kỹ thuật thực phẩm, Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	Khoa Y tế dự phòng
9	Dân số viên hạng III	TTYTDL-NVCN-21	V.08.10.28	1		1	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành y tế công cộng, trường hợp có trình độ đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	Trạm Y tế xã Hòa Ninh
10	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTDL-CMDC-14	V.11.06.14		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Dân số
11	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTDL-NVCN-16	V.08.07.19		2	2	Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng trở lên	Phòng khám đa khoa khu vực Tân Thượng
12	Điều dưỡng hạng IV	TTYTDL-NVCN-10	V.08.05.13		5	5	Cao đẳng Điều dưỡng	- Trạm Y tế xã Đinh Lạc (1) - Trạm Y tế xã Hòa Trung (1) - Trạm Y tế xã Gung Ré (1) - Trạm Y tế xã Tân Thượng (1) - Trạm Y tế xã Đinh Trang Thượng (1)
13	Y sĩ hạng IV	TTYTDL-NVCN-23	V.08.03.07		3	3	Y sĩ	- Trạm Y tế xã Tân Nghĩa (1) - Trạm Y tế xã Đinh Trang Hòa (1) - Trạm Y tế xã Hòa Bắc (1)
14	Y sĩ hạng IV	TTYTDL-NVCN-23	V.08.03.07		1	1	Y sĩ Y học cổ truyền	Phòng khám đa khoa khu vực Tân Thượng
XV	Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm			12	16	28		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTBm-NVCN-02	V.08.01.03		4	4	Bác sĩ y khoa	- Khoa chuyên môn - Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTBm-NVCN-02	V.08.01.03	1		1	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu - Liên chuyên khoa

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Nhu cầu tuyển dụng				
				Số lượng tuyển dụng		Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
				Hướng lượng từ ngân sách nhà nước	Hướng lượng từ nguồn thu sự nghiệp			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
3	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTBLLm-NVCN-04	V.08.02.06	1		1	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng
4	Dược sĩ (hạng III)	TTYTBLLm-NVCN-06	V.08.08.22	1		1	Dược sĩ	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế
5	Điều dưỡng hạng III	TTYTBLLm-NVCN-09	V.08.05.12	1	2	3	Cử nhân Điều dưỡng	Khoa chuyên môn
6	Điều dưỡng hạng IV	TTYTBLLm-NVCN-10	V.08.05.13	2	4	6	Cao đẳng Điều dưỡng	- Khoa chuyên môn (2) - Trạm Y tế xã Lộc Bảo (1) - Trạm Y tế xã Lộc Ngãi (1) - Trạm Y tế xã Lộc Đức (1) - Trạm Y tế xã Lộc Nam (1)
7	Hộ sinh hạng IV	TTYTBLLm-NVCN-13	V.08.06.16	2		2	Cao đẳng Hộ sinh	- Trạm Y tế xã Lộc Bắc - Trạm Y tế thị trấn Lộc Thắng
8	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTBLLm-NVCN-16	V.08.07.19		2	2	Cao đẳng kỹ thuật Vật lý trị liệu hoặc Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
9	Dinh dưỡng hạng III	TTYTBLLm-NVCN-18	V.08.09.25		1	1	Cử nhân Dinh dưỡng	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số
10	Y tế công cộng (hạng III)	TTYTBLLm-NVCN-20	V.08.04.10	1	1	2	Cử nhân Y tế công cộng	Khoa Y tế dự phòng
11	Dân số viên hạng III	TTYTBLLm-NVCN-21	V.08.10.28	1		1	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Y tế công cộng; trường hợp tốt nghiệp đại học nhóm ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	Trạm Y tế xã Tân Lạc
12	Y sĩ hạng IV	TTYTBLLm-NVCN-23	V.08.03.07	1		1	Y sĩ	Trạm Y tế xã Lộc Lâm
13	Y sĩ hạng IV	TTYTBLLm-NVCN-23	V.08.03.07	1		1	Y sĩ Y học cổ truyền	Trạm Y tế xã B' Lá
14	Chuyên viên về pháp chế	TTYTBLLm-CMDC-07	01.003		1	1	Cử nhân Luật	Phòng Tổ chức - Hành chính
15	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTBLLm-CMDC-13	V.11.06.14		1	1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Nhu cầu tuyển dụng				
				Số lượng tuyển dụng		Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
				Hướng lượng từ ngân sách nhà nước	Hướng lượng từ nguồn thu sự nghiệp			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
XVI	Trung tâm Y tế thành phố Bảo Lộc			1	16	17		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTBL-NVCN-02	V.08.01.03		1	1	Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Phòng khám đa khoa Trung tâm
2	Bác sĩ (hạng III)	TTYTBL-NVCN-02	V.08.01.03		4	4	Bác sĩ y khoa	- Trạm Y tế phường Lộc Tiến (1) - Trạm Y tế xã Lộc Châu (1) - Trạm Y tế xã Lộc Phát (1) - Trạm Y tế xã Lộc Nga (1)
3	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTBL-NVCN-04	V.08.02.06		1	1	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng (1)
4	Dân số viên hạng III	TTYTBL-NVCN-17	V.08.10.28	1		1	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành y tế công cộng, trường hợp có trình độ đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đạt chuẩn viên chức dân số	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số
5	Dược hạng IV	TTYTBL-NVCN-07	V.08.08.23		2	2	Cao đẳng Dược	- Trạm Y tế xã Đại Lào (1) - Trạm Y tế phường 1 (1)
6	Điều dưỡng hạng IV	TTYTBL-NVCN-10	V.08.05.13		4	4	Cao đẳng Điều dưỡng	- Trạm Y tế Đại Lào (1) - Trạm Y tế Lộc Sơn (1) - Trạm Y tế Lộc Thanh (1) - Phòng khám đa khoa Trung tâm (1)
7	Hộ sinh hạng IV	TTYTBL-NVCN-13	V.08.06.16		1	1	Cao đẳng Hộ sinh	Trạm Y tế xã Lộc Nga
8	Dân số viên hạng IV	TTYTBL-NVCN-18	V.08.10.29		2	2	Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành dân số - y tế trở lên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên ở các chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ đào tạo đạt chuẩn viên chức dân số hoặc tương đương	- Trạm Y tế phường 2 (1) - Trạm Y tế phường Lộc Phát (1)
9	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTBL-NVCN-15	V.08.07.19		1	1	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học trở lên	Phòng khám đa khoa khu vực Lộc Châu

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Nhu cầu tuyển dụng				
				Số lượng tuyển dụng		Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
				Hướng lượng từ ngân sách nhà nước	Hướng lượng từ nguồn thu sự nghiệp			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
XVII	Trung tâm Y tế huyện Đạ Huoai			5	0	5		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐH-NVCN- 02	V.08.01.03	3		3	Bác sĩ y khoa	- Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực (1) - Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm (1) - Khoa Khám bệnh (1)
2	Hộ sinh hạng IV	TTYTĐH-NVCN- 11	V.08.06.16	2		2	Cao đẳng Hộ sinh	- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản (1) - Trạm Y tế xã Madaguoi (1)
XVIII	Trung tâm Y tế huyện Đạ Tẻh			12	0	12		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTĐT-NVCN-02	V.08.01.03	2		2	Bác sĩ y khoa	Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh
2	Điều dưỡng hạng III	TTYTĐT-NVCN-07	V.08.05.12	3		3	Cử nhân Điều dưỡng	- Khoa Nội - Truyền nhiễm (1) - Khoa Nhi (1) - Khoa Khám bệnh- Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh (1)
3	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	TTYTĐT-CMDC-01	01.003	1		1	Cử nhân: Luật, Quản trị nhân lực, Quản lý nhà nước, Hành chính	Phòng Tổ chức - Hành chính
4	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	TTYTĐT-CMDC-05	01.003	1		1	Cử nhân: Luật, Quản trị nhân lực, Quản lý nhà nước, Hành chính, Quản lý công	Phòng Tổ chức - Hành chính
5	Y sĩ hạng IV	TTYTĐT-NVCN-18	V.08.03.07	2		2	Y sĩ	- Trạm Y tế xã Đạ Kho (1) - Trạm Y tế Thị trấn (1)
6	Công nghệ thông tin hạng IV	TTYTĐT-CMDC-11	V.11.06.15	1		1	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng và Dân số
7	Kỹ thuật y hạng IV	TTYTĐT-NVCN-12	V.08.07.19	1		1	Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh
8	Điều dưỡng hạng IV	TTYTĐT-NVCN-08	V.08.05.13	1		1	Cao đẳng Điều dưỡng	Trạm Y tế xã Triệu Hải

TT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp/ngạch	Số lượng tuyển dụng			Nhu cầu tuyển dụng	
				Hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp	Tổng số lượng tuyển dụng	Trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Nơi làm việc (Khoa/phòng/PKDK/Trạm)
XIX	Trung tâm Y tế huyện Cát Tiên			19	0	19		
1	Bác sĩ (hạng III)	TTYTCT-NVCN-02	V.08.01.03	6		6	Bác sĩ y khoa	- Phòng khám đa khoa khu vực Phước Cát (2) - Phòng khám đa khoa khu vực Gia Viễn (1) - Khoa khám bệnh - Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng (2) - Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa (1)
2	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III)	TTYTCT-NVCN-04	V.08.02.06	2		2	Bác sĩ Y học dự phòng	Khoa Y tế dự phòng
3	Điều dưỡng hạng III	TTYTCT-NVCN-09	V.08.05.12	3		3	Cử nhân Điều dưỡng	- Phòng Khám đa khoa khu vực Phước Cát (1) - Phòng Khám đa khoa khu vực Gia Viễn (2)
4	Hộ sinh hạng III	TTYTCT-NVCN-12	V.08.06.15	3		3	Cử nhân Hộ sinh	- Khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản, Phụ sản (1) - Phòng Khám đa khoa khu vực Phước Cát (1) - Phòng Khám đa khoa khu vực Gia Viễn (1)
5	Kỹ thuật y hạng III	TTYTCT-NVCN-15	V.08.07.18	1		1	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh
6	Dinh dưỡng hạng III	TTYTCT-NVCN-18	V.08.09.25	2		2	Cử nhân Dinh dưỡng	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm
7	Công nghệ thông tin hạng III	TTYTCT-CNDC-11	V.11.06.14	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành đào tạo về công nghệ thông tin hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin	Phòng Tổ chức - Hành chính
8	Văn thư viên	TTYTCT-CMDC-06	02.006	1		1	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Văn thư - Lưu trữ, lưu trữ học	Phòng Tổ chức - Hành chính

